

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2018/HSST
Ngày: 15/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đậu Công Hải, bà Tăng Thị Nhật Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2018/TLST-HS, ngày 27 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 5 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Tấn Ph**; sinh năm 1988; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Số 79/13 Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Lê Văn X, sinh năm 1956, hiện sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có bốn chị em; vợ tên Lê Thị Ngọc Th, sinh năm 1988; hiện sinh sống tại tỉnh Long An; bị cáo có 01 con, sinh năm 2008; tiền sự: Không. Tiền án: Có 02 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 182/2012/HSST ngày 29/9/2009, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, theo khoản 2 điều 136 BLHS 1999. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 73/2012/HSST ngày 13/7/2012, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản, theo khoản 2 điều 136 BLHS 1999. Đến ngày 16/9/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc, (Có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Đỗ Quốc C**; tên gọi khác: T; sinh năm 1996; nơi sinh: Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn X, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Trang trí nội thất; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1973 và bà Đỗ Thị Kim C1, sinh năm 1973; cả hai đang sinh sống tại xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con lớn trong gia đình có hai anh em; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 50 phút ngày 13/12/2017, tại khu vực trước nhà số 1.137 Quốc lộ 20, Thôn 1, xã Đại Lào, Thành phố Bảo Lộc, Cơ quan điều tra Công an Thành phố Bảo Lộc phối hợp với Công an xã Đại Lào kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu Fortuner biển kiểm soát 49A-146.XX do Nguyễn Đỗ Quốc C điều khiển chở Lê Tấn Ph lưu thông theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Đà Lạt, đã phát hiện Ph và C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại sàn xe dưới chỗ Ph ngồi (ở ghế phụ) có 01 gói thuốc lá nhãn hiệu JET màu trắng, được dán kín, bên trong chứa 05 gói nylon gồm: 01 gói kích thước 10cm x 10cm, 01 gói kích thước 07cm x 11cm, 01 gói kích thước 05cm x 06cm, 02 gói kích thước 04cm x 06cm; tất cả được hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, theo Ph khai là ma túy đá.

Kết quả điều tra xác định: Lê Tấn Ph và Nguyễn Đỗ Quốc C là những đối tượng nghiện ma túy; vào sáng ngày 11/12/2017, tại phòng số 102 khách sạn Cao Nguyên Xanh, đường Hồ Tùng Mậu, Phường 1, Thành phố Bảo Lộc, Ph đã có hành vi rủ C góp tiền để mua ma túy thì C đồng ý. Sau đó Ph góp 14.000.000 đồng, C góp 8.000.000 đồng, rồi Ph đi thuê xe ô tô nhãn hiệu Fortuner, biển kiểm soát 49A-146.XX của anh Nguyễn Hữu C2 làm phương tiện đi thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy. Tại Thành phố Hồ Chí Minh, Ph và C thuê phòng khách sạn tại Quận 10 để ở; sau đó C ở lại khách sạn còn Ph đi ra ngoài liên hệ với đối tượng tên Sơn (chưa rõ lai lịch) thì Sơn hẹn hôm sau mới có ma túy bán cho Ph. Khoảng 21 giờ ngày 12/12/2017, Sơn thông báo với Ph qua điện thoại đã có ma túy, nên Ph đi ra ngoài gặp Sơn và mua 02 gói ma túy đá với giá 14.000.000 đồng. Số ma túy trên Ph chia thành 05 gói nhỏ rồi bỏ vào bao thuốc lá JET, dán lại bằng băng keo. Sau đó Ph gọi điện cho C thông báo đã mua được ma túy và nói C thu dọn đồ đạc để Ph đến đón về Bảo Lộc. Về tới khách sạn Ph đưa gói ma túy cho C biết, khi lên xe Ph giấu gói ma túy vào tấm thảm dưới chân ghế bên phụ và lái xe chở C về Bảo Lộc. Khi xe chạy qua khỏi đèo Bảo Lộc thì Ph giao tay lái cho C và sang ngồi ghế bên phụ, C vừa chạy xe đến trước nhà số 1.137 Quốc lộ 20, Thôn 1, xã Đại Lào, Thành phố Bảo Lộc thì bị Cơ quan điều tra bắt giữ.

Theo kết luận giám định số 307/GĐ-PC54, ngày 15/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu tinh thể đựng trong 05 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 45,7961g, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSBL, ngày 26 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Lê Tấn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các điểm m, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; truy tố bị cáo Nguyễn Đỗ Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng các điểm m, p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Lê Tấn Ph từ 08 đến 09 năm tù; áp dụng điểm m khoản 2

Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ Quốc C từ 07 đến 08 năm tù.

Các bị cáo Lê Tấn Ph, Nguyễn Đỗ Quốc C khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, các bị cáo thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào tối ngày 12/12/2017, các bị cáo Lê Tấn Ph, Nguyễn Đỗ Quốc C đã có hành vi mua 45,7961g ma túy, loại Methamphetamine của đối tượng tên Sơn (chưa rõ lai lịch) tại Thành phố Hồ Chí Minh với mục đích để sử dụng. Đến sáng ngày 13/12/2017, khi các bị cáo mang số ma túy trên về tới khu vực xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc thì bị bắt quả tang. Đối chiếu lời khai của các bị cáo, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999. Đối với bị cáo Ph phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm nên còn phạm vào điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật. Hành vi trên không những xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố Bảo Lộc. Trong vụ án này bị cáo Ph, là người chủ động rủ bị cáo C góp tiền mua ma túy và trực tiếp giao dịch mua ma túy của tên Sơn; về nhân thân thì bị cáo Ph đã có hai tiền án nhưng không thấy đó là bài học mà lại phạm tội, vì vậy cần phải xét xử bị cáo Ph mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo C. Đối với bị cáo C, là người góp tiền và cùng đi mua ma túy với bị cáo Ph, vì vậy cũng cần lên cho bị cáo một hình phạt phù hợp. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thật thà khai báo nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần.

[3] Xét thấy, các bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, vì khối lượng chất ma túy tàng trữ là 45,7961g (loại chất Methamphetamine). Theo qui định của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khối lượng này lại phạm vào khoản 3 Điều 249 có mức hình phạt cao hơn. Do đó không áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với các bị cáo.

[4] Trong vụ án này còn có các đối tượng, tên Sơn đã bán ma túy cho bị cáo Ph, tên Đức và Trang đã đưa tiền cho bị cáo C mua ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng nên cần tách ra khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xử lý các vật chứng như sau:

Đối với 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định mang số 307/2018, xét thấy đây là tang vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA-1034 màu đen - trắng, tạm giữ của bị cáo Lê Tấn Ph; 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu đen, tạm giữ của bị cáo Nguyễn Đỗ Quốc C, xét thấy đây là công cụ phạm tội có giá trị nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đỗ Quốc C, xét thấy đây là giấy tờ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 49A-146.XX mà bị cáo Ph thuê làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Hoàng Văn Ch giao cho anh Nguyễn Hữu C2 để kinh doanh. Khi cho bị cáo Ph thuê xe anh C2 không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, vì vậy Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe cho anh C2 là phù hợp.

[6] Trong quá trình khởi tố điều tra, kiểm sát hoạt động điều tra và truy tố bị cáo ra trước tòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã nghiêm túc thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng, đảm bảo việc giải quyết vụ án đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Tấn Ph, Nguyễn Đỗ Quốc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm m, p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo **Lê Tấn Ph 09 (Chín)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2017.

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo **Nguyễn Đỗ Quốc C 07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định mang số 307/2018; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen - trắng model TA-1034, 01 điện thoại di động hiệu samsung màu đen; trả cho bị cáo C 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đỗ Quốc C.

(Theo biên bản giao nhận ngày 04/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng